

Số: 04/CBTT-ĐK/2026

Phú Lợi, ngày 29 tháng 1 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.
- Tên tổ chức: **CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Mã chứng khoán: **BWE**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 0274.3824 245 Fax: 0274.3897 722
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Dương Anh Thu**
Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Loại thông tin công bố : ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố thông tin (*):

+ Công bố thông tin: + Báo cáo tình hình quản trị Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương năm 2025.

+ Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29./1/2026 tại đường dẫn: <http://www.biwase.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT /

Đại diện tổ chức

Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Dương Anh Thu



BIWASE

CTY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG

Số 11 Ngô Văn Trị - P.Phú Lợi - TP Hồ Chí Minh - Việt Nam

Tel: +84 - 274 - 3827789-3825172

Web: biwase.com.vn

Số: 04 /BWE-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2025.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

-Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM.

- Tên công ty: **CÔNG TY CP-TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG (BIWASE)**

- Địa chỉ trụ sở chính: **11 Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP. Hồ Chí Minh**

- Điện thoại: 0274 3827789 Fax: 0274 3827 738 Web: www.biwase.com.vn

- Vốn điều lệ: **2.199.288.000 .000 VND**

- Mã chứng khoán: **BWE**

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCD (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCD được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

TT/	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	02/NQ-BWE.ĐHĐCD/2025	26/03/2025	Nghị Quyết ĐHĐCD thường niên – năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

1.1. Danh sách HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027: gồm 7 (bảy) thành viên sau

TT/ No.	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông. Nguyễn Văn Thiện	Chủ tịch	31/3/2022	

2.	Ông Trần Chiến Công	P.Chủ tịch kiêm Tổng GD	31/3/2022	
3.	Ông Dương Hoàng Sơn	TV HĐQT kiêm P.Tổng GD	31/3/2022	
4.	Ông Nguyễn Văn Trí	TV HĐQT không điều hành	31/3/2022	
5.	Ông Nguyễn Thanh Phong	TV HĐQT không điều hành	31/3/2022	
6.	Ông Tạ Trọng Hiệp	Thành viên độc lập, không điều hành	31/3/2022	
7.	Ông Phạm Thanh Vũ	Thành viên độc lập, không điều hành	31/3/2022	

• Trong năm 2025, HĐQT có 2/7 thành viên độc lập, đảm bảo tỷ lệ 1/3 thành viên HĐQT là độc lập và 4/7 thành viên không điều hành, đảm bảo các quy định về thành viên HĐQT công ty đại chúng.

1.2. Thông tin về sở hữu cổ phần trực tiếp của từng thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị

TT/ No.	Thành viên HĐQT	Chức vụ / (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Sở hữu cổ phần	
			Số lượng	Tỷ lệ %
1.	Ông Nguyễn Văn Thiển	Chủ tịch	10.216.212	4,645
2.	Ông Trần Chiến Công	P.Chủ tịch kiêm Tổng GD	2.312.769	1,052
3.	Ông Dương Hoàng Sơn	TV HĐQT kiêm P.Tổng GD	366.054	0,166
4.	Ông Nguyễn Văn Trí	TV HĐQT không điều hành	-	-
5.	Ông Nguyễn Thanh Phong	TV HĐQT không điều hành	3.000.000	1,364
6.	Ông Tạ Trọng Hiệp	Thành viên độc lập	228.000	0,104

7.	Ông Phạm Thanh Vũ	Thành viên độc lập	-	-
----	-------------------	--------------------	---	---

Ban kiểm soát

TT/	Thành viên BKS	Chức vụ	Sở hữu cổ phần	
			Số lượng	Tỷ lệ %
1.	Bà Dương Anh Thư	Trưởng ban	357.000	0,162
2.	Ông Nguyễn Đức Bảo	Thành viên	2.288	0,001
3.	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên	5.700	0,003

Tổng Giám đốc

Thông tin về sở hữu cổ phần trực tiếp của Tổng Giám đốc Trần Chiến Công vui lòng xem bảng thông tin của HĐQT bên trên.

1.3. Thông tin về sở hữu cổ phần trực tiếp của cổ đông lớn (nắm giữ tỷ lệ $\geq 5\%$ VDL)

TT	Tên cổ đông	Sở hữu cổ phần	
		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Tập đoàn Đầu tư và Phát Triển Công nghiệp Becamex - CTCP	42.750.000	19,44
2	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	82.293.750	37,42
3	CTCP Đầu tư Xây dựng BIWELCO	14.444.592	6,568%

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thiện	12/12	100%	
2	Ông Trần Chiến Công	12/12	100%	
3	Ông Dương Hoàng Sơn	12/12	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Trí	12/12	100%	

5	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Phong	12/12	100%	
6	Ông/Mr. Tạ Trọng Hiệp	12/12	100%	
7	Ông/Mr. Phạm Thanh Vũ	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của DIHDCD và HĐQT trong năm 2025 như sau:

3.1. Phương thức giám sát: HĐQT thông qua các tiểu ban về các nhiệm vụ cụ thể được đề cập trong Quy chế quản trị nội bộ để thực hiện việc giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong tổ chức, triển khai và thực hiện các nghị quyết của DIHDCD, HĐQT. Các tiểu ban sẽ đưa ra những nội dung mà Ban điều hành phải chuẩn bị để trình bày/thảo luận tại cuộc họp HĐQT.

Tại các cuộc họp, HĐQT soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình SXKD của quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các nghị quyết đề Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Ngoài ra, các Ủy ban của HĐQT cũng trao đổi với thành viên Ban điều hành về các nội dung, vấn đề mà HĐQT quan tâm.

Kết quả giám sát: Với những kết quả đạt được trong năm 2025, HĐQT ghi nhận TGD và Ban điều hành đã nỗ lực vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

3.2. Một số kết quả nổi bật trong năm 2025

Tháng 2/2025: tiếp nhận điều hành NMN Tân Hiệp (Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh) sau thương vụ mua lại cổ phần tại CTCP Dầu Tư Nước Tân Hiệp với tỷ lệ sở hữu 43%, cử nhân sự cấp cao tham gia điều hành gồm 3 thành viên HĐQT và 1 thành viên Ban kiểm soát;

Tháng 06/2025:

Công ty tổ chức 2 sự kiện lớn:

- + Lễ phát nước, đưa NMN Cần Thơ 3, CS 50.000 m³/ngày chính thức đi vào vận hành. Nhà máy có tổng vốn đầu tư 300 tỷ đồng.
- + Lễ Khởi động dự án Nhà máy điện rác BIWASE công suất 24MW, tổng mức đầu tư 45 triệu USD, tương đương 1.150 tỷ đồng.

Tháng 08/2025:

Với một số sự kiện nổi bật:

- + BIWASE hoàn tất việc thoái toàn bộ vốn (52% VDL) tại Công ty BIWELCO. Tổng giá trị thu về đạt 166,4 tỷ đồng (giá 16.000 đồng/CP), lợi nhuận thu được: 55,4 tỷ đồng.
- + Ngày 21/08/2025: công ty tiếp tục được FORBES Việt Nam vinh danh trong "Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam", đánh dấu năm thứ sáu liên tiếp có mặt trong bảng xếp hạng uy tín này

+ Tổ chức Lễ phát nước NMN Nhị Thành GD 3, đầu tư công suất lên thành 120.000 m³/ngày vào ngày 28/8/2025.

Tháng 9/2025

Ngày 24/9/2025: Công ty tham dự lễ khởi công loạt công trình hạ tầng phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC 2027 tại đặc khu kinh tế Phú Quốc-tỉnh An Giang, trong đó, BIWASE được lựa chọn thực hiện hai dự án trọng điểm là Nhà máy nước Hồ Cửa Cạn, CS 50.000m³/ngày và Khu xử lý rác Bãi Bồn, CS 250 tấn/ngày.

Ngày 27/9/2025: BIWASE vinh dự được vinh danh trong TOP50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2025 do tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư tổ chức

Tháng 11/2025: hoàn tất nhận chuyển nhượng 9.725.862 CP, tương đương tỷ lệ 33,65% VDL của Công ty CP Cấp Nước Vĩnh Long.

Ngày 15/12/2025: hoàn tất nhận chuyển nhượng 1.296.000 CP, tương đương 90% VDL của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hưng Long, tỉnh Tây Ninh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tiểu ban nhân sự: hỗ trợ HĐQT và định hướng Ban Điều hành trong xây dựng chiến lược, kế hoạch nhân sự cho từng năm, từng giai đoạn; tuyển dụng, đào tạo và chính sách đãi ngộ đối với nhân viên mới, nhằm thúc đẩy sự gắn bó lâu dài và xây dựng nguồn nhân lực tiềm năng phục vụ cho sự phát triển bền vững của công ty.

Tiểu ban Đầu tư-Phát triển: đã thực hiện vai trò chỉ đạo Ban Điều hành tiến hành đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và rà soát, điều chỉnh Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2022 – 2027, nhằm bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và định hướng phát triển của Công ty, đồng thời, Tiểu ban cũng chủ trì công tác chỉ đạo và giám sát việc triển khai các chương trình phát triển bền vững, đặc biệt là chương trình kinh tế xanh-tuần hoàn – một trong những định hướng chiến lược trọng tâm của BIWASE trong giai đoạn hiện nay.

Tiểu ban đã hỗ trợ HĐQT trong việc thúc đẩy BDH hoàn thành các dự án quan trọng như: nhà máy nước Cần Thơ 3 CS 50.000m³/ngày, dự án Nhà máy điện rác CS 12MW, dự án tăng CS Nhà máy nước Nhị Thành thêm 60.000m³/ngày, nâng tổng CS nhà máy lên 120.000m³/ngày.

Tiểu ban quản trị rủi ro: Tiểu ban Quản trị Rủi ro đã hỗ trợ HĐQT và Ban Điều hành trong công tác dự báo các rủi ro tiềm ẩn ở các cấp độ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trên cơ sở đó, Tiểu ban đã định hướng cho Ban Điều hành xây dựng các kế hoạch hành động và kịch bản ứng phó phù hợp với từng loại rủi ro, gắn với đặc thù của từng dự án, chiến lược hoạt động và kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Trong kỳ, tiểu ban đã hỗ trợ HĐQT thúc đẩy BDH trong việc nâng cao công tác quản trị tại các công ty liên kết kém hiệu quả, từng bước giảm lỗ như Công ty CP Cấp Nước Gia Tân.

Tiểu ban Lương-Thưởng: Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2025, Tiểu ban đã hỗ trợ HĐQT trong việc xem xét và đề xuất mức lương và thưởng cho BDH cũng như đối với các nhân sự cấp cao của Công ty, đồng thời, Tiểu ban cũng tiến hành rà soát và kiến nghị điều chỉnh chính sách lương, thưởng chung áp dụng cho Ban Điều hành và đội ngũ quản lý cấp trung – cao, bảo đảm sự phù hợp với mặt bằng thị trường và định hướng phát triển của Công ty. Kế hoạch thời gian tới Công ty sẽ nghiên cứu áp dụng việc tính thu nhập thông qua hiệu quả doanh thu và lợi nhuận.

Tiểu ban Quan hệ Nhà đầu tư: đã hỗ trợ HĐQT trong việc cung cấp thông tin chính xác, minh bạch và kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty đến cộng đồng nhà đầu tư. Qua đó, góp phần nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị doanh nghiệp, củng

cổ uy tín và hình ảnh của Công ty trên thị trường chứng khoán, đồng thời tạo nền tảng thuận lợi trong việc thu hút các nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư quốc tế.

Trong kỳ, tiểu ban đã hỗ trợ HĐQT và BDH tổ chức thành công buổi gặp gỡ, trao đổi về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng chiến lược của Công ty trong thời gian tới. Buổi đối thoại được tổ chức vào ngày 24/02/2025 bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến, với sự tham dự của các nhà đầu tư cá nhân, cổ đông nhỏ lẻ và các công ty, tổ chức tài chính.

Ngoài ra, Công ty cũng duy trì hoạt động của **Tổ Kiểm toán nội bộ** nhằm hỗ trợ Ban Kiểm soát và Bộ phận Tài chính trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình tài chính – kế toán của các công ty con và chi nhánh trực thuộc trong kỳ. Thông qua đó, Tổ Kiểm toán nội bộ góp phần bảo đảm sự minh bạch trong quản lý tài chính và duy trì dòng tiền lành mạnh, ổn định cho toàn hệ thống Công ty..

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị trong kỳ

TT	Số Nghị quyết	Ngày ký	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01C/NQ-HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc đề nghị sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất, thế chấp tại VCB	100%
2.	02/NQ-HĐQT	13/01/2025	Thông qua việc chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024 và ngày tổ chức DIICD năm 2025	100%
3.	15/NQ-HĐQT	15/03/2025	Thông qua chủ trương thành lập Công ty CP Xây dựng E.T.S thuộc Công ty BIWASE E.T.S.	100%
4.	15B/NQ-HĐQT	15/03/2025	Thông qua việc quan hệ tín dụng trung dài hạn, thế chấp với Ngân hàng TMCP VCB-CN Bình Dương	100%
5.	17/NQ-HĐQT	25/03/2025	Thông nhất chủ trương giảm vốn đầu tư tài chính tại Công ty CP Xây lắp Điện BIWASE (BIWELCO)	100%
6.	19/NQ-HĐQT	11/04/2025	Thông qua việc điều chỉnh chủ trương nâng CS NMN Chơn Thành - Biwase Bình Phước	100%
7.	21C/NQ-HĐQT	03/05/2025	Thông qua chủ trương bảo lãnh khoản vay của BIWASE Bình Phước tại VCB	100%
8.	22/NQ-HĐQT	06/05/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua CP tại Cty CP Cấp Nước Vĩnh Long (tỷ lệ nắm giữ 20-50%)	100%
9.	22B/NQ-HĐQT	06/05/2025	Thông qua nội dung vay vốn Quỹ BVMT thực hiện DA Đầu tư phương tiện máy móc XLCT tại ETS	100%
10.	24/NQ-HĐQT	19/05/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua cổ phần tại Công ty CP Cấp nước Vĩnh Long (mua từ BIWELCO)	100%
11.	26/NQ-HĐQT	27/05/2025	Chủ trương thành lập công ty TNHH MTV Xử lý Nước thải và Thoát nước BIWASE	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày ký	Trích yếu nội dung	Tỷ lệ thông qua
12.	27/NQ-HĐQT	02/06/2025	Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 6 tháng và cả năm 2025	100%
13.	29/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thông qua chủ trương chấm dứt hoạt động Chi nhánh CN Chơn Thành	100%
14.	30/NQ-HĐQT	12/06/2025	Thống nhất thực hiện giao dịch với công ty CP Nước TDM về việc chuyển nhượng CP Công ty BIWASE Long An	100%
15.	33/NQ-HĐQT	14/07/2025	Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch, ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV xử lý nước thải và thoát nước BIWASE; Công ty CP Xây lắp điện BIWASE	100%
16.	35/NQ-HĐQT	05/08/2025	Thông qua chủ trương ký hợp đồng với đối tượng là Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ của Công ty BIWASE	100%
17.	38/NQ-HĐQT	03/09/2025	Thông qua danh sách cập nhật các Công ty có liên quan thực hiện ký kết hợp đồng với BIWASE trong năm 2025	100%
18.	41/NQ-HĐQT	29/09/2025	Thông qua chủ trương dự kiến ký hợp đồng thi công công trình cũng như các giao dịch có liên quan với Công ty TNHH MTV Xử lý nước thải và Thoát nước BIWASE (BIWAS)	100%
19.	49/NQ-HĐQT	14/11/2025	Thông qua chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV Nước – Môi trường BIWASE Kiên Giang	100%
20.	51/NQ-HĐQT	09/12/2025	Thông qua chủ trương Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương đầu tư mua cổ phần tại Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hưng Long	100%
21.	55/NQ-HĐQT	29/12/2025	Thống nhất chủ trương Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương đầu tư mua cổ phần tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
22.	56/NQ-HĐQT	31/12/2025	Thông qua danh sách cập nhật các Công ty có liên quan thực hiện ký kết hợp đồng/giao dịch với Tổng Công ty BIWASE trong năm 2026	100%

6. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2025 và Kế hoạch trong thời gian tới của HĐQT

6.1 Kết quả hoạt động năm 2025 của HĐQT

Nghiên cứu chỉ đạo bồi dưỡng năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ kế thừa về chuyên môn và kiến thức quản lý;

Nâng cao năng lực quản trị công ty; thực hiện chuyển đổi số để bắt kịp xu hướng thế giới;

Hình thành, cải tiến bộ máy quản lý của Công ty TNHH MTV Xử lý nước thải và thoát nước BIWASE (BIWAS); thực hiện khoán việc, khoán doanh thu, quỹ lương và chi phí, giúp BDH nâng cao hiệu quả quản lý.

Công tác M&A, chuẩn bị những dự án đầu tư mới: đã thực hiện thành công việc mua cổ phần tại các công ty: CP Dầu tư Nước Tân Hiệp với tỷ lệ nắm giữ 43% VDI, và nhận chuyển nhượng 1.296.000 CP, tương đương 90% VDI, của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hưng Long, tỉnh Tây Ninh.

BIWASE đã được lựa chọn làm chủ đầu tư cho 4 dự án ở đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, bao gồm: Nhà máy nước Hồ Cửa Cạn, Khu xử lý rác Bãi Bồn (Hàm Ninh), Nhà máy điện rác Bãi Bồn (Hàm Ninh), Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt An Thới.

Bên cạnh đó, HDQT cũng chỉ đạo BDH tiếp tục theo đuổi thực hiện dự án Xa Lộ Nước Long Thành và dự án cấp nước Nha Bích (tỉnh Đồng Nai).

Xử lý lương, thù lao và thưởng cho các thành viên HDQT trong quỹ HDQT.

- **Nhận xét, đánh giá**

Ưu điểm:

- Quản trị hiệu quả, minh bạch, thông suốt;
- Nội bộ đoàn kết; chỉ đạo báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, hình thành Ban I.R (quan hệ nhà đầu tư) nhằm xử lý, giải đáp các thông tin liên quan đến nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nhỏ lẻ.
- Hiệu quả quản trị trong năm 2025 tăng rõ rệt, thể hiện qua: doanh thu cao, chi phí thấp, lợi nhuận tăng;
- Cải thiện nội dung, chất lượng website công ty, thông tin công bố song ngữ (Việt-Anh), báo cáo tài chính từng bước chuẩn hóa theo tiêu chuẩn IFRS.

Nhược điểm:

- Thông tin cần cung cấp sớm hơn, nội dung sâu sát hơn.
- Cần đào tạo thêm cán bộ quản lý do công ty mở rộng mạng lưới nhanh nên cán bộ quản lý chưa kịp đáp ứng ở các cơ sở mới.

6.2 Kế hoạch trong năm 2026 của HDQT

Năm 2026 là năm bản lề để chuẩn bị cho kỳ ĐHCĐ hết nhiệm kỳ 2022- 2027, do đó cần phải làm tốt nhiều việc để tạo khí thế, tạo đà để bước vào nhiệm kỳ mới 2027-2032.

- **Mục tiêu:**

- Nhiệm kỳ tới phải bức tốc tiến lên song song với xu hướng kỷ nguyên vươn mình của Đảng, của chính phủ;
- Tỷ lệ tăng trưởng phần đầu đạt từ 3% đến 5% so với nhiệm kỳ trước, giá trị cổ phiếu quanh 50.000 đồng/CP.
- Tài chính vững vàng, lành mạnh, hiệu quả.
- Bộ máy quản trị, quản lý tốt.

- **Nhiệm vụ**

- Giải pháp tài chính phải hiệu quả, tối ưu;
- Quản trị, quản lý công ty cải tiến theo hướng tích cực, hiệu quả.
- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ vững vàng, có sức chiến đấu tốt để nâng cao hiệu quả trong SXKD;

- Nghiên cứu đầu tư hiệu quả.

- **Giải pháp**

- Quan tâm đến thu nhập cho CBCNV;
- Nâng cao nhận thức pháp luật, nhất là cán bộ quản lý, quản trị;
- Dẩy mạnh phát triển kỹ thuật số trên mọi mặt;
- Tiếp tục hoàn thiện tự động hóa, SCADA ở các nhà máy để việc vận hành hiệu quả, tối ưu nhất.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS		Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn/
1	Bà Dương Anh Thư	Trưởng ban	Trúng cử từ 22/09/2016	Tái cử từ ngày 31/3/2022		Cử nhân Kinh tế
2	Ông Nguyễn Đức Bảo	Thành viên	Trúng cử từ 20/3/2018	Tái cử từ ngày 31/3/ 2022		Thạc sĩ tài chính-Kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên	Trúng cử từ 31/3/2023			Cử nhân Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS

Ban kiểm soát (BKS) đã tổ chức họp định kỳ 3 lần như sau:

Lần 1 vào ngày 26/2/2025: thông qua kết quả hoạt động năm 2024, công tác giám sát việc điều hành, quản trị của IIDQT, đánh giá hoạt động của BKS trong kỳ.

Lần 2 vào ngày 09/10/2025: thông qua kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2025, công tác quản trị - thành lập công ty TNHH MTV Xử lý nước thải và thoát nước BIWASE, hỗ trợ hoàn thiện pháp lý doanh nghiệp.

Lần 3 vào ngày 29/12/2025: thông qua kết quả hoạt động 11 tháng đầu năm 2025 và ước thực hiện cả năm 2025, báo cáo tình hình triển khai thực hiện mô hình hoạt động cấp nước của TP HCM sau sáp nhập 3 tỉnh thành.

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Dương Anh Thư	3/3	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Bảo	3/3	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

3.1. Giám sát HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả các phiên họp được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung họp và nghị quyết tại các phiên họp đều là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

BKS thực hiện giám sát thông qua:

Trực tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT

Trực tiếp gặp gỡ, trao đổi với HĐQT để khuyến nghị, cảnh báo những rủi ro, nguy cơ tiềm ẩn đối với hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty và đề xuất các phương án, giải pháp xử lý.

Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với kiểm toán độc lập.

Trình thông qua nội dung kiểm tra, ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty, việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

3.2. Đối với công tác giám sát Ban điều hành: Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ kịp thời, hợp lý và hiệu quả trong Ban Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty trong kỳ.

Giám sát hoạt động chỉ đạo của HĐQT và hoạt động điều hành của BDH trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi hiệu quả chức năng kiểm soát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của công ty. Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban điều hành, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty, đề ra các giải pháp khắc phục khó khăn, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty. Các nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban điều hành.

Kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện theo Điều lệ của Công ty, các quy chế hoạt động của doanh nghiệp, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT công ty ban hành

Ban kiểm soát phối hợp cùng kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ trong việc kiểm tra, lập BCTC hàng quý, năm để đảm bảo sự phù hợp trong công tác kế toán, quản trị tài chính của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

Phối hợp cùng các phòng ban chuyên môn soạn thảo các quy chế, quy định phục vụ hoạt động của doanh nghiệp, hỗ trợ công tác pháp lý cho các công ty con, chi nhánh trực

thuộc, tham mưu cảnh báo rủi ro cho Ban điều hành.

Kiểm tra tính tuân thủ cũng như tính pháp lý của các tài liệu, hợp đồng, giao dịch... Phụ trách công tác cung cấp, đưa thông tin công bố kịp thời, đúng quy định do Trưởng ban kiểm soát được ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của công ty về thực hiện công bố thông tin cho công ty đại chúng có quy mô lớn theo quy định.

Thực hiện công bố thông tin theo quy định phù hợp với yêu cầu đối với công ty đại chúng với quy mô lớn.

Phụ trách quan hệ cổ đông và tham gia việc quản lý rủi ro về hoạt động, chính sách và tài chính công ty để có thể cảnh báo rủi ro giúp cho việc điều hành doanh nghiệp hiệu quả hơn.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban ĐH
1.	Ông Trần Chiến Công	Tổng GD	06/12/1978	Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Luật	Bổ nhiệm 31/03/2022/
2.	Ông Dương Hoàng Sơn	P. Tổng GD	15/01/1965	Kỹ sư Cơ khí	Bổ nhiệm 31/03/2022
3.	Ông Ngô Văn Lui	P.Tổng GD	20/09/1967	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm 31/03/2022
4.	Ông Phạm Thanh Hùng	P.Tổng GD	01/01/1980	Kỹ sư Môi trường	Bổ nhiệm 31/03/2022
5.	Ông Mai Song Hào	P.Tổng GD	25/10/1981	Kỹ sư Cấp thoát nước, Kỹ sư công nghệ môi trường	Bổ nhiệm 08/03/2022
6.	Ông Trần Tấn Đức	P.Tổng GD	15/02/1977	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm 18/11/2024

V. Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng và Trưởng phòng Tài chính-Kế toán

TT/	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1.	Ông Trần Tấn Đức	Giám đốc tài chính	15/02/1977	Cử nhân Quản trị kinh doanh	31/03/2023

2.	Bà Nguyễn Thị Mộng Thường	Kế toán trưởng	27/07/1985	Cử nhân Kế toán	31/03/2023
3.	Bà Nguyễn Thị Diên	Trưởng phòng Tài chính-Kế toán	08/08/1965	Cử nhân Kinh tế	31/03/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Tất cả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng, Người Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty đều tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty đại chúng và đã được cấp chứng chỉ sau khóa đào tạo.

- Tham dự các buổi tập huấn, hội thảo do Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM tổ chức.

Tham dự buổi hội thảo Directors Talk #20 với chủ đề “Quản trị Biến đổi Khí hậu vai trò của HĐQT: Bài học từ Đông Nam Á & Định hướng cho Doanh nghiệp Việt Nam” do VIOD tổ chức vào ngày 21/03/2025.

Tham dự buổi hội thảo Directors Talk #21 với chủ đề “Vai trò của HĐQT trong Quản trị rủi ro” do VIOD tổ chức vào ngày 16/04/2025.

Thành viên HĐQT và Ban điều hành tham dự hội thảo “Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Cơ hội nào cho các Doanh nghiệp niêm yết và Công ty đại chúng?”, do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) phối hợp cùng Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) tổ chức vào ngày 06/06/2025.

Thành viên HĐQT, BKS, BDH, Người PTQT và các cán bộ quản lý tham dự khóa tập huấn Nâng cao hiệu quả vận hành doanh nghiệp bằng AI do Công ty phối hợp cùng Cty CP Nước Năng lượng (Wetec) tổ chức ngày 23/06/2025.

Tham dự buổi hội thảo Directors Talk #23 với chủ đề Thu hút đầu tư qua thị trường chứng khoán Việt Nam và Hành trình nâng hạng quốc tế do VIOD tổ chức ngày 13/08/2025.

Trưởng BKS và một số cán bộ có liên quan tham dự hội thảo Quản trị hiệu quả chuỗi cung ứng -Đảm bảo tuân thủ Quy tắc Xuất xứ do Deloitte tổ chức ngày 15/08/2025.

Một số thành viên HĐQT, BKS và BDH tham dự hội thảo Hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách và kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp do Deloitte tổ chức vào ngày 19/11/2025.

Giám đốc Tài chính tham gia chương trình đào tạo 10.000 Giám đốc điều hành (CEO) giai đoạn 2025-2030 do Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam triển khai thực hiện nhằm nâng cao năng lực quản trị, kỹ năng lãnh đạo cho doanh nghiệp.

Thành viên HĐQT, BKS, BDH và Người PTQT tham dự Diễn đàn thường niên về quản trị công ty lần thứ 8 (AF8) do UBCKNN và VIOD tổ chức ngày 05/12/2025.

Thành viên HĐQT, BKS, BDH và Người PTQT tham dự Hội thảo đào tạo Nâng cao nhận thức về thể điểm Quản trị Công ty (ACGS) do UBCKNN và VIOD tổ chức ngày 11/12/2025.

Thành viên HĐQT, BKS, BDH và Người PTQT tham dự Chuỗi Director Talks chào năm mới 2026 do VIOD tổ chức ngày 25/12/2025.

3/7 thành viên HĐQT, 2/6 thành viên Ban điều hành và Trưởng Ban kiểm soát đã tham dự Chương trình DCP Advance do VIOD tổ chức vào ngày 26/09/2025 và 08/10/2025.

Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty đã hoàn thành Chương trình Chuyên sâu về Thư ký quản trị Công ty và Chương trình DCP Advance do VIOD tổ chức, đồng thời đang theo học ngành Quản trị Kinh doanh của trường đại học Kinh tế Quốc Dân.

Bên cạnh đó, Công ty cũng giới thiệu thành viên HĐQT, BKS các công ty con tham dự các khóa đào tạo về thành viên HĐQT, BKS do VIOD tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Vui lòng xem Phụ lục VII.1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Vui lòng xem Phụ lục VII.2 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

TT/No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY / <i>Position at the listed Company</i>	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ <i>ID card No., Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ/ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát/ <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch / <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú / <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Vui lòng xem Phụ lục VII. 4.1 đính kèm.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Vui lòng xem Phụ lục VII. 4.2 đính kèm.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục VIII.1 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Phụ lục VIII.2 đính kèm

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)


Nguyễn Văn Thiên

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY-NĂM 2025/ REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE-FOR THE YEAR 2025

PHỤ LỤC: VII.1- DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

APPENDIX VII.1: LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT/No .	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
1	2	4	9	10	11	12
1	Nguyễn Văn Thiện	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	30/09/2016		Trúng cử/ Voted	
1.01	Đặng Thị Mười					Vợ/Wife
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Thanh					Con gái/Daughter
1.03	Nguyễn Thành Đồng					Con rể/Son- in- law
1.04	Nguyễn Thị Sánh					Chị/ Sister
1.05	Thạch Cao					Anh rể/ Brother-in-law
1.06	Nguyễn Nghĩa Hiệp					Em trai/brother
1.07	Võ Thị Thành					Em dâu/Sister- in-law
1.08	Nguyễn Thành Ngọc					Em trai/brother
1.09	Nguyễn Thị Bé Hà					Em dâu/Sister- in-law
1.10	Nguyễn Ngọc Diệp					Em gái/ Sister
1.11	Nguyễn Thị Ngọc Thu					Em trai/brother
1.12	Nguyễn Văn Vẽ					Em rể/Brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
1.13	Nguyễn Ngọc Hồ					Em trai/brother
1.14	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
1.15	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tan Water Supply JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
1.16	Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai/Dong Nai Water Supply JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
1.17	Tổng Công ty Sản xuất – XNK Bình Dương/Binh Duong Manufacturing – Import-Export Corporation					TV HĐQT/ BOD's member
1.18	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ/Can Tho Water Supply and Sewerage Joint Stock Company					TV HĐQT/ BOD's member
2	Trần Chiến Công	P. CT HĐQT - TGD/ Vice Chairman of the BOD cum General Director	30/09/2016		Trúng cử/voted	
2.01	Trần Công Chiến					Ba /Father
2.02	Nguyễn Thị Hồng Châu					Mẹ/Mother
2.03	Trần Văn Ván					Ba vợ/Father-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty nội bộ/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
2.05	Trần Tuyết Lan					Vợ/Wife
2.06	Trần Nhất Minh					Con trai/Son
2.07	Trần Đình Khoa					Con trai/Son
2.08	Trần Hoàng Hận					Em trai/brother
2.09	Huỳnh Thị Mai Hân					Em dâu/Sister-in-law
2.10	Trần Thị Cẩm Tú					Em trai/brother
2.11	Vương Hữu Thọ					Em rể/Brother-in-law
2.12	Trần Thị Châu Giang					Em gái/Sister
2.13	Võ Minh Tuấn					Em rể/Brother-in-law
2.14	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP/Becamex Investment and Industrial Development Group					Người đại diện phần vốn góp/Representatives of contributed capital
2.15	CTCP Nước Biwase- Long An /BIWASE Long An Water JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
2.16	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
2.17	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ/Can Tho Water Supply and Sewerage JSC.			17/06/2025	Miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ/ Dismissed upon expiration of term	TV HĐQT/ BOD's member

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
2.18	Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2/Can Tho 2 Water Supply JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
2.19	Công ty Cổ phần Xây Lắp – Điện Biwase/Biwase Construction and Electrical JSC.			24/04/2025	Miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ/ Dismissed upon expiration of term	Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
3	Dương Hoàng Sơn	TV HĐQT/ Phó TGD/ Member of the BOD cum Deputy Director	30/09/2016		Trúng cử/Voted	
3.01	Nguyễn Thị Diên	Trưởng Phòng TC- KT/Head of the Finance and accountancing Dept.				Vợ/ Wife
3.02	Dương Nguyễn Hoàng Ngọc Châu					Con gái/Daughter
3.03	Huỳnh Đoàn Tuấn					Con rể/Son-in-law
3.04	Cty TNHH MTV SX-TM-DV BIWASE/ BIWASE Production-Trade-Service One Member Ltd.					Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Members

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty nội bộ/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ <i>Relationship to the internal persons</i>
4	Nguyễn Thanh Phong	TV HĐQT/Member of the BOD	30/09/2016		Trúng cử/Voted	
4.01	Nguyễn Thanh Hoàng					Bố/Father
4.02	Trương Thị Quyên					Mẹ/Mother
4.04	Đỗ Thị Kiêm					Mẹ vợ/Mother-in-law
4.05	Nguyễn Đỗ Ngọc Bảo					Vợ/Wife
4.06	Nguyễn Thế Phú					Con trai/Son
4.07	Nguyễn Thế Phương					Con trai/Son
4.08	Nguyễn Thị Ngọc Hương					Em gái/ Sister
4.09	Nguyễn Thanh Bình					Em ruột/brother
4.10	Nguyễn Thị Ngọc Hoa					Em gái/Sister
4.11	Nguyễn Thanh Hùng					Em trai/brother
4.12	Nguyễn Thanh Việt					Em trai/brother
4.13	Trần Văn Em					Em rể/Brother-in-law
4.14	Châu Thị Ngọc Trinh					Em rể/Brother-in-law
4.15	Phạm Ngọc Long					Em rể/Brother-in-law
4.16	Nguyễn Thị Hiếu					Em rể/Brother-in-law
4.17	Trần Thị Hồng Trang					Em rể/Brother-in-law
4.18	Công ty TNHH Thương mại N.T.P/N.T.P Trading Co., Ltd.					Giám đốc/Director

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
4.19	Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn/Cho Lon Water Supply JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
4.20	Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An/Trung An Water Supply JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
4.21	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
4.22	Công ty CP Nước Sạch Phú An/ Phu An Clean Water JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
4.23	Công ty CP Nước Sạch Kiến An/Kien An Clean Water JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
5	Nguyễn Văn Trí	TV HĐQT/Member of the BOD	30/09/2016		Trúng cử/voted	
5.01	Nguyễn Thị Thơ					Mẹ/Mother
5.02	Hoàng Xuân Đoài					Bố vợ/Father -in-law
5.03	Hoàng Thị Cúc					Vợ/wife
5.04	Nguyễn Hoàng Quỳnh					Con trai/Son
5.05	Nguyễn Hoàng Thy					Con trai/Son
5.06	Nguyễn Thị Hồng Phúc					Chị ruột/Sister
5.07	Nguyễn Thị Thúy					Chị ruột/Sister
5.08	Nguyễn Thị Hằng					Chị ruột/Sister

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ <i>Relationship to the internal persons</i>
5.09	Nguyễn Thị Huyền					Chị ruột/Sister
5.10	Nguyễn Văn Thuận					Anh ruột/Brother
5.11	Nguyễn Thị Thịnh					Chị ruột/Sister
5.12	Nguyễn Thị Diễm					Chị ruột/Sister
5.13	Nguyễn Lập					Em rể/Brother-in-law
5.14	Nguyễn Cu					Em rể/Brother-in-law
5.15	Võ Tấn Năm					Em rể/Brother-in-law
5.16	Phạm Thị Uyên Trang					Em dâu/Sister-in-law
5.17	Phạm Tấn Đức					Em rể/Brother-in-law
5.18	Đặng Ngọc Đoàn					Em rể/Brother-in-law
5.19	Công ty TNHH Sản xuất & Thương Mại Quỳnh Phúc/ <i>Quynh Phuc Manufacturing & Trading Co., Ltd.</i>					Giám đốc/Director
5.20	Công tyCP Nước Thủ Dầu Một/ <i>Thu Dau Mot Water JSC.</i>					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
6	Tà Trọng Hiệp	TV HĐQT/Member of the BOD	30/09/2016		Trúng cử/voted	
6.01	Tà Thị Huyền					Chị ruột/Sister
6.02	Nguyễn Sỹ Lâm					Em rể/Brother-in-law
6.03	Tà Thị Hương					Chị ruột/Sister
6.04	Nguyễn Văn Minh					Em rể/Brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ Relationship to the internal persons
6.05	Tạ Trọng Huân					Anh ruột/Brother
6.06	Lê Thị Viễn Ly					Em dâu/Sister-in-law
6.07	Phạm Văn Mạnh					Bố vợ/Father-in-law
6.08	Vũ Thị Thêu					Mẹ vợ/Mother-in-law
6.09	Phạm Thị Kiều Thanh					Vợ/Wife
6.10	Tạ Minh Đức					Con trai/Son
6.11	Tạ Minh An					Con gái/Daughter
6.12	Tạ Minh Anh					Con gái/Daughter
6.13	Tạ Minh Vy					Con gái/Daughter
6.14	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tân Water Supply JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
6.15	Cty CP TM XNK Hiệp Thành Phú/Hiep Thanh Phu Import Export Trading JSC.	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the BOD				
7	Phạm Thanh Vũ	TV HĐQT/Member of the BOD	12/03/2021		Trúng cử/voted	
7.01	Phùng Thế Ngọc					Vợ/Wife
7.02	Phạm Mai Anh					Con gái/ Daughter
7.03	Phạm Quốc Anh					Bố/Father
7.04	Hồ Thị Dung					Mẹ/Mother

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
7.05	Phạm An Diệp					Em gái/Sister
7.06	Nguyễn Tiến Cang					Em rể/Brother-in-law
7.07	Phạm Quỳnh Trang					Chị gái/Sister
7.08	Ngô Cao Cường					Em rể/Brother-in-law
7.09	Phùng Tự Cường					Bố vợ/Father-in-law
7.10	Kiều Thị Hồng					Mẹ vợ/Mother-in-law
7.11	Phùng Thế Bảo					Em vợ/Brother-in-law
8	Phạm Thanh Hùng	Phó TGD/ Deputy Director	31/03/2022		Bổ nhiệm/Appointed	
8.01	Phạm Văn Hận					Bố/Father
8.02	Nguyễn Thị Nương					Mẹ/Mother
8.03	Nguyễn Thị Ngọc Phương					Vợ/Wife
8.04	Phạm Hữu Hậu					Em trai/Brother
8.05	Nguyễn Văn Vinh					Bố vợ/Father-in-law
8.06	CTCP Công trình Đô thị Châu Thành/Chau Thanh Urban Works JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
8.07	CTCP Công trình Đô thị Cần Giuộc /Can Giuoc Urban Works JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
8.08	Công ty Cổ phần Xây Lắp – Điện Biwase/Biwase Construction and Electrical JSC.			24/04/2025	Miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ/Dismissed due to term expiration	TV HĐQT/ BOD's member
8.09	Công ty TNHH MTV Liên hợp Khoa học - Công nghệ - Môi trường Biwase/ Biwase Complex Environment- Technology Science -Limited Company			25/12/2025	Miễn nhiệm/Dismissed	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Members
8.10	Công ty TNHH Một thành viên xử lý nước thải và thoát nước Biwase/ Biwase Wastewater Treatment and Drainage One Member Co., Ltd.			24/12/2025	Miễn nhiệm/Dismissed	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Members
9	Ngô Văn Lui	Phó TGĐ/ Deputy Director	01/10/2016		Bổ nhiệm/Appointed	
9.01	Cam Thị Hoài Minh					Vợ/Wife
9.02	Ngô Dương Khang					Con trai/Son
9.03	Ngô Thuận Uyên					Con gái/ Daughter
9.04	Nguyễn Phạm Hoàng Tuấn					Con rể/ Son-in-law
9.05	Ngô Thị Hè					Chị ruột/Sister
9.06	Ngô Văn Hùi					Anh ruột/Brother
9.07	Nguyễn Văn Phụng					Anh rể/Brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ Relationship to the internal persons
9.08	Nguyễn Thị Giữ					Chị dâu/Sister- in-law
9.09	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
9.10	Công ty CP thương mại Đầu tư Thiết kế Xây dựng Phú Hòa/ Phu Hoa Construction Design Investment Trading JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
10	Mai Song Hào	Phó TGĐ/ Deputy Director	08/03/2022		Bổ nhiệm/Appointed	
10.01	Nguyễn Thị Bích Liên					Vợ/Wife
10.02	Mai Nguyễn Gia Hân					Con gái/ Daughter
10.03	Mai Nguyễn Phúc Khang					Con trai/Son
10.04	Mai Minh Hùng					Bố/Father
10.05	Lã Thị Thơm					Mẹ/Mother
10.06	Mai Thị Kiều Oanh					Chị ruột/Sister
10.07	Mai Thị Hồng					em gái/ Sister
10.08	Mai Thiên Hoàng					em trai/Brother
10.09	Bùi Đức Cảnh					Anh rể/Brother-in-law
10.10	Nguyễn Thị Kiều Mộng					Em dâu/Sister- in-law
10.11	Lê Ngọc Hưng					Em rể/Brother-in-law
10.12	Hồ Thị Bích Thủy					Mẹ vợ/Mother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
10.13	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ/Can Tho Water Supply and Sewerage JSC.					TV BKS/Members of the Supervisory Board
10.14	Công ty CP Cấp thoát nước Long An/Long An Water Supply - Sewerage JSC					TV HĐQT/ BOD's member
10.15	Công ty CP Cấp nước Quảng Bình/Quang Binh Water Supply JSC					TV HĐQT/ BOD's member
10.16	CTCP Nước Biwase- Quảng Bình/ Biwase Quang Binh Water JSC.					Chủ tịch HĐQT/ BOD's Chairman
10.17	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tan Water Supply JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
10.18	Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2/Can Tho 2 Water Supply J.JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
10.19	Công ty CP Nước Biwase Cần Thơ/Biwase Can to Water JSC.					P.CT HĐQT/BOD's Vice Chairman
10.20	Công ty TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước/Biwase Binh Phuoc Water Company Limited					Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Members
11	Trần Tấn Đức	Phó TGĐ, Giám đốc tài chính/ Deputy Director, CFO	01/10/2016		Bổ nhiệm/Appointed	
11.01	Nguyễn Thị Thanh Hồng					Vợ/Wife

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/ <i>Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ <i>Relationship to the internal persons</i>
11.02	Trần Thành Tín					Con trai/ <i>Son</i>
11.03	Trần Đông Nghi					Con gái/ <i>Daughter</i>
11.04	Trần Thị Ân					Chị ruột/ <i>Sister</i>
11.05	Trần Thị Lộc					Chị ruột/ <i>Sister</i>
11.06	Trần Hữu Nghĩa					Anh rể/ <i>Brother-in-law</i>
11.07	Trần Thị Quý					Chị ruột/ <i>Sister</i>
11.08	Trần Bá Phước					Anh ruột/ <i>Brother</i>
11.09	Nguyễn Thị Liên					Chị dâu/ <i>Sister-in-law</i>
11.10	Trần Tấn Tài					Anh ruột/ <i>Brother</i>
11.11	Nguyễn Thị Phương Mai					Chị dâu/ <i>Sister-in-law</i>
11.12	Công ty CP Cấp nước Quảng Bình/ <i>Quang Binh Water Supply J.JSC.</i>			28/04/2025	Miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ/ <i>Dismissed due to term expiration</i>	TV HĐQT/ <i>BOD's member</i>
11.13	CTCP Nước Biwase- Long An / <i>BIWASE Long An Water JSC.</i>					TV HĐQT/ <i>BOD's member</i>
11.14	Công ty CP Cấp nước Vĩnh Long/ <i>Vinh Long Water JSC.</i>					TV HĐQT/ <i>BOD's member</i>

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
11.15	Công ty Cổ phần Xây Lắp – Điện Biwase/Biwase Construction and Electrical JSC.			24/04/2025	Miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ/Dismissed due to term expiration	TV HĐQT/ BOD's member
11.16	Cty TNHH MTV SX-TM-DV BIWASE/BIWASE Production-Trade-Service One Member Ltd.					TV HĐQT/ Member of the Board of Members
12	Dương Anh Thư	Trưởng BKS/Head of the Supervisory Board	30/09/2016		Trúng cử/Voted	
12.01	Dương Quang Tháo					Bố/Father
12.02	Liều Súc Lân					Mẹ/Mother
12.03	Phan Thành Đăng					Chồng/ Husband
12.04	Phan Anh Huy					Con trai/Son
12.05	Phan Anh Khoa					Con trai/Son
12.06	Dương Quang Toàn					Anh ruột/Brother
12.07	Đặng Thị Kiều					Chị dâu/Sister- in-law
12.08	Dương Anh Thi					Chị ruột/Sister
12.09	Trần Minh Hoàng					Anh rể/Brother-in-law
12.10	Dương Quang Thái					Em trai/Brother
12.11	Nguyễn Thị Thanh Thiên Trúc					Em dâu/Sister- in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
12.12	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.					Thư ký/Secretary
12.13	Công ty CP Nước Biwase Long An/Biwase Long An Water JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
12.14	Công ty TNHH MTV Liên hợp Khoa học - Công nghệ - Môi trường Biwase/Biwase Complex Environment- Technology Science -Limited Company					TV HĐQT/ Member of the Board of Members
13	Nguyễn Đức Bảo	TV BKS/Member of the Supervisory Board	20/03/2018		Trúng cử/Voted	
13.01	Nguyễn Đức Cầu					Bố/Father
13.02	Đỗ thị Mươi					Mẹ/Mother
13.03	Nguyễn Đức Đạt					Anh ruột/Brother
13.04	Nguyễn Thị Anh Thư					Chị ruột/Sister
13.05	Nguyễn Đức Thiên					Anh ruột/Brother
13.06	Nguyễn Thị Tường Vy					Em gái/ Sister
13.07	Nguyễn Thị Cúc					Vợ/Wife
13.08	Nguyễn Ngọc Trâm Anh					Con gái/ Daughter

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
13.09	Công ty cổ phần phần mềm doanh nghiệp Nhật Nam/Nhat Nam Enterprise Software JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
13.10	Công ty cổ phần dịch vụ kế toán thuế Khoa Tuyên/Khoa Tuyen Tax Accounting Service JSC.					Tổng Giám Đốc/General Director
13.11	Nguyễn Hoa					Bố vợ/Father-in-law
13.12	Nguyễn Thị Biết					Mẹ vợ/Mother-in-law
13.13	Nguyễn Đình Thảo					Em rể/Brother-in-law
13.14	Huỳnh Hữu Lộc					Anh rể/Brother-in-law
14	Nguyễn Thị Thu Trang	TV BKS/Member of the Supervisory Board	31/03/2023		Trúng cử/Voted	
14.01	Nguyễn Văn Thành					Bố/Father
14.02	Từ Thị Trinh					Mẹ/Mother
14.03	Phạm Văn Chương					Bố chồng/ Father-in-law
14.04	Bùi Thị Ánh Hồng					Mẹ chồng/ Mother-in-law
14.05	Phạm Hoàng Phương					Chồng/Husband
14.06	Phạm Hoàng Gia Phú					Con trai/Son

STT/No .	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
15	Nguyễn Thị Mộng Thường	Kế toán trưởng/Chief Accountant	31/03/2023		Bổ nhiệm/Appointed	
15.01	Nguyễn Văn Ân					Bố/Father
15.02	Lê Thị Lý					Mẹ/Mother
15.03	Đỗ Văn Cận					Bố chồng/ Father-in-law
15.04	Nguyễn Thị Thường					Mẹ chồng/ Mother-in-law
15.05	Đỗ Hoàng Minh					Chồng/Husband
15.06	Đỗ Minh Đạt					Con trai/Son
15.07	Đỗ Minh Phước					Con trai/Son
15.08	Nguyễn Tấn Duy					Anh ruột/Brother
15.09	Nguyễn Quang Huy					Anh ruột/Brother
15.10	Nguyễn Bá Tòng					Anh ruột/Brother
15.11	Phan Thị Thu Hiền					Chị dâu/Sister- in-law
15.12	Lê Thị Thùy Vân					Chị dâu/Sister- in-law
15.13	Đỗ Thị Ngọc Hạnh					Chị dâu/Sister- in-law
15.14	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.					TV BKS/Member of the Supervisory Board

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ Relationship to the internal persons
16	Nguyễn Thị Diên	Trưởng Phòng TC-KT/Head of Finance and Accounting Department			Bổ nhiệm/Appointed	
16.01	Dương Hoàng Sơn					Chồng/Husband
16.02	Dương Nguyễn Hoàng Ngọc Châu					Con gái/ Daughter
16.03	Huỳnh Đoàn Tuấn					Con rể/ Son-in-law
16.04	Nguyễn Văn Sáu					Em trai/Brother
16.05	Phan Thanh Hà					Em dâu/Sister-in-law
16.06	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.					TV HĐQT/ BOD's member
16.07	Công ty TNHH Một thành viên xử lý nước thải và thoát nước Biwase/Biwase Wastewater Treatment and Drainage One Member Co., Ltd.					TV HĐQT/ Member of the Board of Members
16.08	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.					Trưởng BKS/Head of the Supervisory Board

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/Relationship to the internal persons
17	Lê Ngọc Lan Thảo	Người Phụ trách quản trị, Thư ký Công ty /Corporate Governance Officer cum Company's Secretary	24/09/2020		Bổ nhiệm/Appointed	
17.01	Nguyễn Bảo Tùng					Chồng/Husband
17.02	Nguyễn Bảo Tường					Con trai/Son
17.03	Nguyễn Bảo Tín					Con trai/Son
17.04	Lê Ngọc Lan Phương					Chị ruột/Sister
17.05	Nguyễn Minh Châu					Bố chồng/ Father-in-law
17.06	Nguyễn Thị Ní					Mẹ chồng/ Mother-in-law
18	Các Công ty có liên quan/Related Companies					
18.01	Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Bàng Tâm /Bàng Tam Water and Environment JSC.					Công ty con/Subsidiary
18.02	Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Cần Đước/Can Duoc Water and Environment Joint Stock Company					Công ty con/Subsidiary

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân/ <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty/ <i>Position at the company</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ <i>The time of commencement is the affiliated person of the Company/ Internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ Người nội bộ/ <i>The time of no longer being a affiliated person of the Company/ Internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)/Reason (when there is a change related to section 13 and section 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ/ <i>Relationship to the internal persons</i>
18.03	Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn BIWASE/Can Duoc Water and Environment Joint Stock Company					Công ty con/Subsidiary
18.04	Tổng công ty TM XNK Thanh Lễ (TLP)/Thanh Le Import-Export Trading Corporation (TLP)					Công ty góp vốn/Capital contributing company
18.05	Tổng Công ty Cổ phần phát triển khu Công nghiệp (SNZ)/Can Duoc Water and Environment Joint Stock Company					Công ty góp vốn/Capital contributing company

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY-NĂM 2025/ REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE-

PHỤ LỤC VII.2/- APPENDIX VII.2

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of Company/Individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related Party Relationships with the Company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Thời điểm giao dịch với công ty / Transaction Date with the Company	Số NQ của HĐQT thông qua/ NO. of Resolution Approved by the Board of Directors	Tổng giá trị giao dịch (VND)/ Total Transaction Value (VND)	Ghi chú/Note
1	Công ty CP Nước và Môi trường Bằng Tâm/ Bang Tam Water and Environment JSC	Công ty con/ Subsidiary	1101738691				364.693.500	Cổ tức/ Dividend
2	Công ty TNHH MTV Tư vấn Biwase/ Biwase Consulting One Member Limited Company	Công ty con/ Subsidiary	3703134186		Trong năm 2025	NQ số 80/NQ- HĐQT ngày 30/12/2024 của HĐQT về việc thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương và các bên có	3.690.576.021	TVTK công trình/ Construction Design Consultancy
3	Công ty CP Xây dựng E.T.S/E.T.S Construction JSC	Công ty con của Công ty TNHH MTV Liên hợp Khoa học - Công nghệ - Môi trường Biwase (Công ty con của BWE)/ Subsidiary of Biwase Science	3703308586				2.511.913.747	Công trình; Bê tông truyền thống; Lọc giò/ Construction works; traditional concrete; air filtration

		- Technology – Environment One Member Limited Liability Company (a subsidiary of BWE)		
4	Công ty CP Nước và Môi trường Cần Đức/ Can Duc Water and Environment JSC	Công ty con của Công ty CP Nước Biwase Long An (Công ty con của BWE)/ Subsidiary of Biwase Long An Water JSC (a subsidiary of BWE)	1101803781	
5	Công ty CP Xây lắp - Điện Biwase/ BIWASE Construction and Electricity Joint Stock Company	Công ty CLQ của Biwase	3702915564	

liên quan trong năm 2025/ Resolution No. 80/NQ-BOD dated December 30, 2024 of the Board of Directors on the approval of the policy to enter into and implement contracts/iran sactions between Binh Duong Water - Environment JSC (BIWASE) and related parties in 2025.		
	NVT; Cho thuê xe/ Transfer of materials; vehicle leasing	1.997.659.499
	Tiền nước thuê áp, sức xả đường ống; Cho thuê VP, mặt bằng; Phí phân tích mẫu nước; Hút hầm NTSH; NVT; Cổ tức; Phí mượn vốn; Điện kế phụ; Quảng bá DN tài trợ giải đua xe đạp nữ; Tiền điện NLMT; Công trình; Cải tạo, sửa chữa, phát quang đường dây trung thế & TBA; Bảo trì, bảo dưỡng thí nghiệm định kỳ; XL sự cố; Chuyển nhượng có phần/ Water charges for pressure testing and pipeline	434.361.488.018

9	Ông/Mr. Nguyễn Ngọc Hồ	Em trai ông Nguyễn Văn Thiên/ <i>Brother of Mr. Nguyen Van Thien</i>	0740740002 02		<i>Resolution No. 35/NQ-BOD dated August 5, 2025 of the BOD on transactions with Internal Persons and Related Persons of the Company</i>	2.132.700.000	Chuyển nhượng cổ phần/ <i>Share transfer</i>
10	Ông/Mr. Văn Kim Hùng Phong	TGĐ Công ty Biwelco/ <i>General Director of BIWELCO</i>	0740780009 50			25.592.400.000	Chuyển nhượng cổ phần/ <i>Share transfer</i>

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY-NĂM 2025/ REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE-FOR THE YEAR 2025
PHỤ LỤC VII.4.1/ APPENDIX VII.4.1

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ số chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/ Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT; ông Trần Chiến Công - TV HĐQT/ Related organization of Mr. Nguyen Van Thien - BOD's Chairman; Mr. Tran Chien Cong - BOD member	3700697127		in 2025	NQ số 80/NQ- HĐQT ngày 30/12/2024 của HĐQT về việc thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương và các bên có liên quan trong năm 2025/ Resolution No. 80/NQ-BOD dated December 30, 2024 of the Board of Directors on the approval of the policy to enter into and implement contracts/transact	145.268.007.628	Cho thuê VP; Lắp đặt phễu thoát nước sàn; NVT; Phí phân tích mẫu nước; Cỗ tiệc; Chuyến nhượng cổ phần; Điện kế phụ; Quãng bá DN; tài trợ giải đua xe đạp nữ; Chuyến nhượng cổ phần/ Office leasing, installation of floor drain funnels, transfer of materials, water sample analysis fees, dividends, share transfer, sub-meter charges, corporate promotion and sponsorship of women's cycling race, share transfer
2	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tân Water supply JSC	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT; ông Tạ Trọng Hiệp - TV HĐQT; ông Mai Song Hào - PTGD/ Related organization of Mr. Nguyen Van Thien - BOD's	3603417695				1.820.229.866	Công trình; Cho thuê xe; HĐ điều chỉnh nội dung; NVT/ Construction works, vehicle leasing, contract amendment, transfer of materials

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
		Chairman; Mr. Ta Trong Hiep – BOD member; Mr. Mai Song Hao – Deputy General Director				ions between Binh Duong Water – Environment JSC and related parties in 2025.		
3	Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ/ Can Tho Water JSC	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Thiện - Chủ tịch HĐQT; ông Trần Chiến Công - TV HĐQT/ Related organization of Mr. Nguyễn Văn Thiện – BOD's Chairman; Mr. Tran Chien Cong – BOD member	1800155244				9.660.000.000	Cổ tức/ Dividends
4	Công ty CP Cấp nước Đồng Nai (DNW)/ Dong Nai Water supply JSC	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Thiện - Chủ tịch HĐQT/ Related organization of Mr. Nguyen Van Thien – BOD's Chairman	3600259296				36.160.000.000	Cổ tức/ Dividends
5	Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Duong - Công ty CP/ Binh Duong Producing And Trading Corporation	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Thiện - Chủ tịch HĐQT/ Related organization of Mr. Nguyen Van Thien – BOD's Chairman	3700148166				3.600.000.000	Cổ tức/ Dividends

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
6	Công ty CP Nước Bivase - Long An/ Công ty CP Nước Bivase - Long An / BIWASE-Long An Water JSC	TC CLQ của ông Trần Chiến Công; bà Dương Anh Thu/ Related organization of Mr. Tran Chien Cong and Ms. Duong Anh Thu	1101806214				77.693.729.517	TVTK + GS công trình; NVT; Cho thuê xe; Phí mượn vốn/ Design and consultancy construction supervision, transfer of materials, vehicle leasing, capital borrowing fees
7	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP/Becamex Investment and Industrial Development Group	TC CLQ của ông Trần Chiến Công/ Related organization of Mr. Tran Chien Cong	3700145020				14.262.353.762	Tiền nước; Phí mở nước đánh bộ; Thông nghệ: Lắp đặt TLK ON & san lấp MB; Sửa chữa bơm NT; Công trình (MLCN SH & PCCC)/ Water charges, fees for opening new water connections, unclogging, installation of water meters, service pipes and site leveling, repair of wastewater pumps, construction works (domestic water supply network & fire fighting system)
8	Công ty CP Cấp nước	TC CLQ của ông Trần Chiến Công;	1801116600				4.084.334.640	Cổ tức/ Dividends

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
9	Cần Thơ 2/ Can Tho 2 Water JSC	ông Mai Song Hào / Related organization of Mr. Tran Chien Cong and Mr. Mai Song Hao	3703221368				10.800.258.354	Tiền nước; Hút hầm NTSH; Lắp đặt TLK ON; LNST năm 2024 nộp về BIWASE; Điện kế phụ; VPP; Vật dụng VS các loại; Nước khoáng tải trợ giải đua xe đạp nữ; Đồ BHLĐ/Water charges, domestic wastewater septic tank pumping, installation of water meters and service pipes, after-tax profit for 2024 remitted to BIWASE, sub-meter electricity charges, office supplies, sanitary supplies of various kinds, bottled water sponsorship for women's cycling race, labor protection equipment
10	Công ty CP Nước Thủ Đầu Một/ Thu Dau Mot Water Joint Stock Company	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Trí - TV HDQT; ông Nguyễn Thanh Phong - TV HDQT/ Related organization of Mr. Nguyen Van Tri-BOD member; Mr. Nguyen Thanh Phong-BOD member	3702226772				765.587.247.291	CP vận hành; Phí phân tích mẫu nước; VC bùn; Cho thuê VP; Công trình; Hút hầm NTSH; Chuyển nhượng cổ phần; Điện kế phụ; Quang bá DN tải trợ giải đua xe đạp nữ; Phí mượn vốn; Tiền nước; Chuyển nhượng cổ phần/ Operating expenses, water sample analysis fees, sludge transportation, office leasing, construction works.

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
							domestic wastewater septic tank pumping, share transfer, sub-meter electricity charges, corporate promotion and sponsorship of women's cycling race, capital borrowing fees, water charges, share transfer	
11	Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại Quỳnh Phúc/ Quỳnh Phúc Production & Trading Co., Ltd.	TC CLQ của ông Nguyễn Văn Trí - TV HĐQT/ Related organization of Mr. Nguyen Van Tri-BOD member	3700773106				1.482.230.943	NVT; Quảng bá DN tài trợ giải đua xe đạp nữ; VT ngành nước công trình TOCN/ Transfer of materials, corporate promotion and sponsorship of women's cycling race, labor and materials for water supply pipeline construction works
12	Công ty TNHH Thương mại N.T.P/ N.T.P Trading Co., Ltd.	TC CLQ của ông Nguyễn Thanh Phong - TV HĐQT/ Related organization of Mr. Nguyen Thanh Phong-BOD member	0301658057				164.827.069.185	Quảng bá DN tài trợ giải đua xe đạp nữ; VT ngành nước (ĐHL, Pin, TB đo LL chất lỏng,...)/ Corporate promotion and sponsorship of women's cycling race, water industry materials (water meters, batteries, liquid flow measuring devices, etc.
13	Công ty TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước (tách từ Chi nhánh Cấp	TC CLQ của ông Mai Song Hào - PTGD/ Related organization of Mr. Mai Song Hao- Deputy General	3801301847				71.177.220.371	Cho thuê mặt bằng; Phi mượn vốn; LNST năm 2024 nộp về BIWASE; Lãi cho vay các công ty con; Tiền nước/ Office premises

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
	nước Chon Thành)/ Bivase Binh Phuoc Water One Member Limited Liability Company	Director					leasing, capital borrowing fees, after-tax profit for 2024 remitted to BIWASE, lending interest to subsidiaries, water charges	
15	Công ty CP Nước Bivase Cần Thơ (tên cũ: Công ty CP Nước Sài Gòn - Cần Thơ)/ BIWASE Can Tho Water Joint Stock Company (formerly: Saigon – Can Tho Water Joint Stock Company)	TC CLQ của ông Mai Song Hào – PTGD/ Related organization of Mr. Mai Song Hao- Deputy General Director	1801423672				2.347.536.737	Phí mượn vốn; Thanh lý xe/ Capital borrowing fees, vehicle liquidation
16	Công ty CP Cấp nước Quảng Bình/ Quang Binh Water Supply Joint Stock Company	TC CLQ của ông Mai Song Hào – PTGD/ Related organization of Mr. Mai Song Hao- Deputy General Director	3100130287				2.684.700.000	Cổ tức/ Dividends
17	Công ty CP Thương mại Đầu tư Thiết kế Xây dựng Phú Hòa/ Phu Hoa Trading Investment Design and Construction Joint Stock Company	TC CLQ của ông Ngô Văn Lui - PTGD; ông Nguyễn Đức Bảo - TV BKS/ Related organization of Mr. Ngo Van Lui – Deputy General Director; Mr. Nguyen Duc Bao – Supervisory Board member	3703069794				16.208.520.000	Chuyển nhượng cổ phần/ Share transfer
18	Công ty CP Công trình Đô thị Cần Giuộc/ Can	TC CLQ của ông Phạm Thanh Hùng – PTGD/Related	1101197410				1.218.966.063	NVT

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
	Giucose Urban Works JSC	organization of Mr. Phạm Thanh Hùng – Deputy General Director						
19	Công ty CP Công trình Đô thị Châu Thành/ Chau Thanh Urban Works JSC	TC CLQ của ông Phạm Thanh Hùng – PTGD/ Related organization of Mr. Phạm Thanh Hùng – Deputy General Director	1100508832				832.057.944	NVT, Cổ tức/ Transfer of materials, dividends
20	Công ty TNHH MTV Liên hợp Khoa học - Công nghệ - Môi trường Biwase Biwase Science – Technology – Environment Company	TC CLQ của ông Phạm Thanh Hùng – PTGD/ Related organization of Mr. Phạm Thanh Hùng – Deputy General Director	3703221375				329.140.972.132	Tiền nước; Năng cơ hồ gạc; Xịt rửa bề chứa NT; Phí phải sinh tăng thêm của hợp đồng DV GS bộ máy phát điện turbine hơi; Phí phân tích mẫu chỉ tiêu Cadimi; Phí mượn vốn; LNST năm 2024 nộp về BIWASE; Lãi cho vay các công ty con; Thanh lý xe; CP thu gom, V/C, & XLCT, bùn; Công tác V/S đường phố công cộng; Bảo dưỡng định kỳ, kiểm tra, & SC xe, MMTB; Bê tông; Gạch; Phần bón; NC&VT Công trình; Hóa chất/ Water charges, manhole curb raising, spraying and cleaning of wastewater tanks, additional costs incurred under the service contract for supervision of steam turbine generator units, analysis fees for cadmium parameters, capital borrowing fees, after-tax

TT /No.	Tên tổ chức/ Organisation Name	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH/ Holder's ID Number	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time to transact with the company	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
								profit for 2024 remitted to BIWASE, lending interest to subsidiaries, costs for liquidation, transportation and treatment of waste and sludge, public street cleaning services, periodic maintenance, inspection and repair of vehicles and machinery and equipment, concrete, bricks, fertilizers, labor and materials for construction works, chemicals
21	Công ty TNHH MTV Xử lý Nước thải và Thoát nước Biwase/ BIWASE Wastewater Treatment and Drainage One Member Limited Company	TC CLQ của ông Phạm Thanh Hùng – PTGD/ Related organization of Mr. Phạm Thanh Hùng – Deputy General Director	3703336150				32.541.857.790	Tiền nước; NVT (hóa chất XLNT); VS công thoát nước, hầm tự hoại, bể lắng, bể lọc; NC vận hành HT XLNT; Công trình: Lắp đặt bơm chìm/ Water charges, transfer of materials (wastewater treatment chemicals), cleaning of drainage sewers, septic tanks, sedimentation tanks and filtration tanks, labor for operation of wastewater treatment systems, construction works, installation of submersible pumps

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY-NĂM 2025/ REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE-FOR THE YEAR 2025

PHỤ LỤC VII.4.2/ APPENDIX VII.4.2

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):

TT/No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Related relationship with the company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH / Holder's ID Number, date of issuance, place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address/ Contact Address	Thời điểm giao dịch với công ty / Time to transact with the company	Số NQ của HĐQT thông qua/ No. of the Resolutions approved by the BOD	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)/ Content, quantity, total value of transactions (VND)	Ghi chú/Note
1	Công ty CP Tân Thanh/Tan Thanh Joint Stock Company	TC CLQ của bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh - con gái ông Nguyễn Văn Thiên - chủ tịch HĐQT/ Related organization of Ms. Nguyen Thi Ngoc Thanh - daughter of Mr. Nguyen Van Thien, BOD's Chairman	3700605969		Trong 6 tháng đầu năm 2025/ During the first six months of 2025	NQ số 80/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 của HĐQT về việc thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương và các bên có liên quan trong năm 2025/ NQ số 80/NQ-HĐQT ngày 30/12/2024 của HĐQT về việc thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương và các bên có liên quan trong năm 2025/ Resolution No.	42.654.000.000	Chuyển nhượng cổ phần/Share transfer
2	Công ty TNHH Đại Phú Thịnh/ Dai Phu Thinh Company Limited	TC CLQ của anh ruột ông Tạ Trọng Hiệp - TV HĐQT/ Related organization of the elder brother of Mr. Ta Trong Hiep - BOD member	3500401710				46.296.296	Quảng bá DN tài trợ giải đua xe đạp nữ/ Corporate promotion and sponsorship of women's cycling race
3	Công ty CP Công nghệ Nước - Năng	TC CLQ của bà Nguyễn Đỗ Ngọc	0318856226				607.308.380	Phí DV XD và triển khai mô đun; Thuê bao và máy

lượng (WETEC)/ Water – Energy Technology Joint Stock Company (WETEC)	Bảo - vợ ông Nguyễn Thanh Phong - TV HQTT/ Related organization of Ms. Nguyen Do Ngoc Bao – wife of Mr. Nguyen Thanh Phong, BOD member				80/NQ-BOD dated December 30, 2024 of the Board of Directors on the approval of the policy to enter into and implement contracts/transaction s between Binh Duong Water - Environment JSC and related parties in 2025.	chủ hạ tầng CNTT/ Service fees for construction and module deployment, IT infrastructure subscription and server services
--	---	--	--	--	---	---

PHỤ LỤC VIII.1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX VIII.1: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
1	2	3	4	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn Thiên		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngõ Văn Trị Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	10.216.212	4,645%	
1.01	Đặng Thị Mười						
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Thanh				722.400	0,328%	
1.03	Nguyễn Thành Đông				12.000	0,005%	
1.04	Nguyễn Thị Sánh						
1.05	Thạch Cao						
1.06	Nguyễn Nghĩa Hiệp						
1.07	Võ Thị Thành						
1.08	Nguyễn Thành Ngọc						
1.09	Nguyễn Thị Bé Hà						
1.10	Nguyễn Ngọc Diệp						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
1.11	Nguyễn Thị Ngọc Thu						
1.12	Nguyễn Văn Vẽ						
1.13	Nguyễn Ngọc Hồ				50.160	0,023%	
1.14	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.						
1.15	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tan Water Supply JSC.						
1.16	Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai/Dong Nai Water Supply JSC.						
1.17	Tổng Công ty Sản xuất – XNK Bình Dương/Binh Duong Manufacturing – Import-Export Corporation						
1.18	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ/Can Tho Water Supply and Sewerage Joint Stock Company						
2	Trần Chiến Công		P.CT HĐQT - TGD/ Vice Chairman of the BOD cum General Director	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	2.312.679	1,052%	
2.01	Trần Công Chiến						
2.02	Nguyễn Thị Hồng Châu						
2.03	Trần Văn Vắn						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
2.05	Trần Tuyết Lan				457.000	0,208%	
2.06	Trần Nhất Minh						
2.07	Trần Đình Khoa						Còn nhỏ/ child
2.08	Trần Hoàng Hận						
2.09	Huỳnh Thị Mai Hân						
2.10	Trần Thị Cẩm Tú						
2.11	Vương Hữu Thọ						
2.12	Trần Thị Châu Giang						
2.13	Võ Minh Tuấn						
2.14	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP/Becamex Investment and Industrial Development Group						
2.15	Công ty Cổ phần Xây Lắp – Điện Biwase/Biwase Construction and Electrical Joint Stock Company						
2.16	CTCP Nước Biwase- Long An /BIWASE Long An Water JSC.						
2.17	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phủ Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.						
2.18	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ/Can Tho Water Supply and Sewerage JSC.						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
2.19	Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2/Can Tho 2 Water Supply JSC.						
3	Dương Hoàng Sơn		TV HĐQT/ Phó TGB/ Member of the BOD cum Deputy Director	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	366.054	0,166%	
3.01	Nguyễn Thị Diên		Trưởng Phòng TC- KT/ Head of Finance and Accounting Department		217.968	0,099%	
3.02	Dương Nguyễn Hoàng Ngọc Châu						
3.03	Huỳnh Đoàn Tuấn						
3.04	Cty TNHH MTV SX-TM-DV BIWASE/ BIWASE Production-Trade-Service One Member Ltd.						
4	Nguyễn Thanh Phong		TV HĐQT/Member of the BOD	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	3.000.000	1,364%	

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
4.01	Nguyễn Thanh Hoàng						
4.02	Trương Thị Quyên						
4.04	Đỗ Thị Kiêm						
4.05	Nguyễn Đỗ Ngọc Bảo				1.000.000	0,455%	
4.06	Nguyễn Thế Phú						
4.07	Nguyễn Thế Phương						
4.08	Nguyễn Thị Ngọc Hương						
4.09	Nguyễn Thanh Bình						
4.10	Nguyễn Thị Ngọc Hoa						
4.11	Nguyễn Thanh Hùng						
4.12	Nguyễn Thanh Việt						
4.13	Trần Văn Em						
4.14	Châu Thị Ngọc Trinh						
4.15	Phạm Ngọc Long						
4.16	Nguyễn Thị Hiếu						
4.17	Trần Thị Hồng Trang						
4.18	Công ty TNHH Thương mại N.T.P/N.T.P Trading Co., Ltd.				5.000	0,002%	
4.19	Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn/Cho Lon Water Supply JSC.						
4.20	Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An/Trung An Water Supply JSC.						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
4.21	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.						
4.22	Công ty CP Nước Sạch Phú An/ Phu An Clean Water JSC.						
4.23	Công ty CP Nước Sạch Kiến An/Kien An Clean Water JSC.						
5	Nguyễn Văn Trí		TV HĐQT/Member of the BOD	Số 11 Ngô Văn Trị, phường Phủ Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	-		
5.01	Nguyễn Thị Thơ						
5.02	Hoàng Xuân Đuối						
5.03	Hoàng Thị Cúc						
5.04	Nguyễn Hoàng Quỳnh						
5.05	Nguyễn Hoàng Thy						
5.06	Nguyễn Thị Hồng Phúc						
5.07	Nguyễn Thị Thúy						
5.08	Nguyễn Thị Hằng						
5.09	Nguyễn Thị Huyền						
5.10	Nguyễn Văn Thuận						
5.11	Nguyễn Thị Thịnh						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
5.12	Nguyễn Thị Diễm						
5.13	Nguyễn Lập						
5.14	Nguyễn Cu						
5.15	Võ Tấn Năm						
5.16	Phạm Thị Uyên Trang						
5.17	Phạm Tấn Đức						
5.18	Đặng Ngọc Đoàn						
5.19	Công ty TNHH Sản xuất & Thương Mại Quỳnh Phúc/ Quỳnh Phúc Manufacturing & Trading Co., Ltd.						
5.20	Công ty CP Nước Thủ Dầu Một/ Thu Dau Mot Water JSC.						
6	Tạ Trọng Hiệp		TV HDQT/Member of the BOD	Số 11 Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	228.000	0,104%	
6.01	Tạ Thị Huyền						
6.02	Nguyễn Sỹ Lâm						
6.03	Tạ Thị Hương						
6.04	Nguyễn Văn Minh						
6.05	Tạ Trọng Huân						
6.06	Lê Thị Viên Ly						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
6.07	Phạm Văn Mạnh						
6.08	Vũ Thị Thêu						
6.09	Phạm Thị Kiều Thanh						
6.10	Tạ Minh Đức						
6.11	Tạ Minh An						Còn nhỏ/ child
6.12	Tạ Minh Anh						Còn nhỏ/ child
6.13	Tạ Minh Vy						Còn nhỏ/ child
6.14	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tân Water Supply JSC.						
6.15	Cty CP TM XNK Hiệp Thành Phú/Hiep Thanh Phu Import Export Trading JSC.		Chủ tịch HĐQT/Chairman of the BOD				
7	Phạm Thanh Vũ		TV HĐQT/Member of the BOD	Số 11 Ngõ Văn Trì, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	-		
7.01	Phùng Thế Ngọc						
7.02	Phạm Mai Anh						Còn nhỏ/Child
7.03	Phạm Quốc Anh						
7.04	Hồ Thị Dung						
7.05	Phạm An Diệp						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
7.06	Nguyễn Tiến Cang						
7.07	Phạm Quỳnh Trang						
7.08	Ngô Cao Cường						
7.09	Phùng Tự Cường						
7.10	Kiều Thị Hồng						
7.11	Phùng Thế Bảo						
8	Phạm Thanh Hùng		Phó TGB/ Deputy Director	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	129.732	0,059%	
8.01	Phạm Văn Hận						
8.02	Nguyễn Thị Nương						
8.03	Nguyễn Thị Ngọc Phương						
8.04	Phạm Hữu Hậu						
8.05	Nguyễn Văn Vinh						
8.06	CTCP Công trình Đô thị Châu Thành/Chau Thanh Urban Works JSC.						
8.07	CTCP Công trình Đô thị Châu Thành/Chau Thanh Urban Works JSC.						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
8.08	Công ty Cổ phần Xây Lắp – Điện Biwase/Biwase Construction and Electrical JSC.						
8.09	Công ty TNHH Một thành viên xử lý nước thải và thoát nước Biwase/Biwase Wastewater Treatment and Drainage One Member Co., Ltd.						
8.10	Công ty TNHH MTV Liên hợp Khoa học - Công nghệ - Môi trường Biwase/Biwase Complex Environment- Technology Science -Limited Company						
9	Ngô Văn Lui		Phó TGD/ Deputy Director	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Đường/No. 11 Ngõ Văn Trị Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	22.778	0,010%	
9.01	Cam Thị Hoài Minh						
9.02	Ngô Dương Khang						
9.03	Ngô Thuận Uyên						
9.04	Nguyễn Phạm Hoàng Tuấn						
9.05	Ngô Thị Hè						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
9.06	Ngô Văn Hui						
9.07	Nguyễn Văn Phụng						
9.08	Nguyễn Thị Giữ						
9.09	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.						
9.10	Công ty CP thương mại Đầu tư Thiết kế Xây Dựng Phú Hòa/ Phu Hoa Construction Design Investment Trading JSC.						
10	Mai Song Hào		Phó TGD/ Deputy Director	Số 11 Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	86.754	0,039%	
10.01	Nguyễn Thị Bích Liên						
10.02	Mai Nguyễn Gia Hân						
10.03	Mai Nguyễn Phúc Khang						còn nhỏ/child
10.04	Mai Minh Hùng						
10.05	Lã Thị Thơm						
10.06	Mai Thị Kiều Oanh						
10.07	Mai Thị Hồng						
10.08	Mai Thiên Hoàng						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
10.09	Bùi Đức Cảnh						
10.10	Nguyễn Thị Kiều Mộng						
10.11	Lê Ngọc Hưng						
10.12	Hồ Thị Bích Thủy						
10.13	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ/Can Tho Water Supply and Sewerage JSC.						
10.14	Công ty CP Cấp thoát nước Long An/Long An Water Supply - Sewerage JSC						
10.15	Công ty CP Cấp nước Quảng Binh/Quang Binh Water Supply JSC						
10.16	CTCP Nước Biwase- Quảng Bình/ Quang Binh Water JSC.						
10.17	Công ty CP Cấp nước Gia Tân/ Gia Tân Water Supply JSC.						
10.18	Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2/Can Tho 2 Water Supply JJSC.						
10.19	Công ty CP Nước Biwase Cần Thơ/Biwase Can Tho Water JSC.						
10.20	Công ty TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước/Biwase Binh Phuoc Water Company Limited						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
11	Trần Tấn Đức		Phó TGD, Giám đốc tài chính/ Deputy Director, CFO	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	775.004	0,352%	
11.01	Nguyễn Thị Thanh Hồng						
11.02	Trần Thành Tín						Còn nhỏ/Child
11.03	Trần Đông Nghi						Còn nhỏ/child
11.04	Trần Thị Ân						
11.05	Trần Thị Lộc						
11.06	Trần Hữu Nghĩa						
11.07	Trần Thị Quý						
11.08	Trần Bá Phước						
11.09	Nguyễn Thị Liên						
11.10	Trần Tấn Tài						
11.11	Nguyễn Thị Phương Mai						
11.12	Công ty CP Cấp nước Quảng Bình/ Quang Binh Water Supply JISC.						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
11.13	CTCP Nước Biwase- Long An / BIWASE Long An Water JSC.						
11.14	Công ty CP Cấp nước Vĩnh Long/ Vinh Long Water JSC.						
11.15	Công ty Cổ phần Xây Lắp – Điện Biwase/Biwase Construction and Electrical JSC.						
11.16	Cty TNHH MTV SX-TM-DV BIWASE/ BIWASE Production-Trade-Service One Member Ltd.						
12	Dương Anh Thư		Trưởng BKS/Head of the Supervisory Board	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phủ Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	357.000	0,162%	
12.01	Dương Quang Thảo						
12.02	Liều Súc Làn						
12.03	Phan Thành Đặng						
12.04	Phan Anh Huy						
12.05	Phan Anh Khoa						
12.06	Dương Quang Toàn						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
12.07	Đặng Thị Kiều						
12.08	Dương Anh Thi						
12.09	Trần Minh Hoàng						
12.10	Dương Quang Thái						
12.11	Nguyễn Thị Thanh Thiên Trúc						
12.12	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.						
12.13	Công ty CP Nước Biwase Long An/ Biwase Long An Water JSC.						
12.14	Công ty TNHH MTV Liên hợp Khoa học - Công nghệ - Môi trường Biwase/Biwase Complex Environment- Technology Science -Limited Company						
13	Nguyễn Đức Bảo		TV BKS/Member of the Supervisory Board	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Đường/No. 11 Ngõ Văn Trị Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	22.778	0,010%	
13.01	Nguyễn Đức Cầu						
13.02	Đỗ thị Mươi						
13.03	Nguyễn Đức Đạt						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
13.04	Nguyễn Thị Anh Thư						
13.05	Nguyễn Đức Thiên						
13.06	Nguyễn Thị Tường Vy						
13.07	Nguyễn Thị Cúc						
13.08	Nguyễn Ngọc Trâm Anh						
13.09	Công ty cổ phần phần mềm doanh nghiệp Nhật Nam/Nhat Nam Enterprise Software JSC.						
13.10	Công ty cổ phần dịch vụ kế toán thuế Khoa Tuyên/Khoa Tuyen Tax Accounting Service JSC.						
13.11	Nguyễn Hoa						
13.12	Nguyễn Thị Biết						
13.13	Nguyễn Đình Thảo						
13.14	Huỳnh Hữu Lộc						
14	Nguyễn Thị Thu Trang		TV BKS/Member of the Supervisory Board	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phủ Lợi, TP Hồ Chí Minh Duong/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	5.700	0,003%	
14.01	Nguyễn Văn Thành						
14.02	Từ Thị Trinh						
14.03	Phạm Văn Chương						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
14.04	Bùi Thị Ánh Hồng						
14.05	Phạm Hoàng Phương						
14.06	Phạm Hoàng Gia Phú						Còn nhỏ/Child
15	Nguyễn Thị Mộng Thường		Kế toán trưởng/Chief Accountant	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	5.700	0,003%	
15.01	Nguyễn Văn Ân						
15.02	Lê Thị Lý						
15.03	Đỗ Văn Cận						
15.04	Nguyễn Thị Thường						
15.05	Đỗ Hoàng Minh						
15.06	Đỗ Minh Đạt						Còn nhỏ/Child
15.07	Đỗ Minh Phước						Còn nhỏ/Child
15.08	Nguyễn Tấn Duy						
15.09	Nguyễn Quang Huy						
15.10	Nguyễn Bá Tòng						
15.11	Phan Thị Thu Hiền						
15.12	Lê Thị Thùy Vân						
15.13	Đỗ Thị Ngọc Hạnh						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
15.14	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.						
16	Nguyễn Thị Diên		Trưởng Phòng TC- KT/Head of Finance and Accounting Department	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phủ Lợi, TP Hồ Chí Minh Dương/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City	217.968	0,099%	
16.01	Dương Hoàng Sơn				366.054	0,166%	
16.02	Dương Nguyễn Hoàng Ngọc Châu						
16.03	Huỳnh Đoàn Tuấn						
16.04	Nguyễn Văn Sáu				7.980	0,004%	
16.05	Phan Thanh Hà						
16.06	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một/Thu Dau Mot Water JSC.						
16.07	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phủ Hòa/Chanh Phu Hoa Construction Investment JSC.						

STT/ No.	Họ và tên/Full name	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/Head Office Address/ Contact info.	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Stock ownership ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
17	Lê Ngọc Lan Thảo		Người Phụ trách quản trị, Thư ký Công ty /Corporate Governance Officer cum Company's Secretary	Số 11 Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, TP Hồ Chí Minh Đường/No. 11 Ngo Van Tri Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City, Binh Duong Province	1.692.900	0,770%	
17.01	Nguyễn Bảo Tùng						Còn nhỏ/Child
17.02	Nguyễn Bảo Tường						Còn nhỏ/Child
17.03	Nguyễn Bảo Tín						
17.04	Lê Ngọc Lan Phương						
17.05	Nguyễn Minh Châu						
17.06	Nguyễn Thị Ní						

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY-NĂM 2025/ REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE-FOR THE YEAR 2025

PHỤ LỤC VIII.2: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT

APPENDIX VIII.2: TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE LISTED COMPANY

TT/No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction Executor</i>	Người nội bộ/Quan hệ với người nội bộ/ <i>Internal persons/Relationship with the internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc ...</i>
			Số cổ phiếu / <i>Number of Shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Rate</i>	Số cổ phiếu / <i>Number of Shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Rate</i>	
1	Trần Chiến Công	TV HĐQT - TGD/ <i>Member of the BOD</i>	1.812.769	0,824%	2.312.769	1,052%	
2	Trần Tấn Đức	Phó TGD/ <i>Deputy Director</i>	767.904	0,349%	775.004	0,352%	
3	Phạm Thanh Hùng	Phó TGD/ <i>Deputy Director</i>	129.732	0,059%	129.800	0,059%	
4	Dương Anh Thư	Trưởng BKS/ <i>Head of the Supervisory Board</i>	356.724	0,162%	357.000	0,162%	
5	Nguyễn Đức Bảo	TV BKS/ <i>Member of the Supervisory Board</i>	#VALUE!	#VALUE!	7.688	0,003%	
6	Nguyễn Thị Diên	Trưởng Phòng TC-KT/ <i>Head of Finance and Accounting Department</i>	79.768	0,036%	217.968	0,099%	Mua cp gia tăng tỷ lệ sở hữu/ <i>Purchase of shares to increase ownership ratio</i>
7	BCH Công đoàn Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương	TC CLQ của bà Nguyễn Thị Diên - Trưởng phòng TC-KT/ <i>Related organization of Ms. Nguyen Thi Dien - Head of the Finance and Accounting Department</i>	-	-	1.000.000	0,455%	

TT/No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction Executor</i>	Người nội bộ/Quan hệ với người nội bộ/ <i>Internal persons/Relationship with the internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, conversion)</i>
8	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Tổ chức CLQ của ông Nguyễn Văn Thiên - TV HĐQT/ <i>Related Company of Mr. Nguyen Van</i>	718.300	0,327%	794.400	0,361%	
9	Nguyễn Thành Đông		11.500	0,005%	12.000	0,005%	
10	Công ty TNHH Thương mại N.T.P	Người có liên quan của ông Nguyễn Thanh Phong - TV HĐQT/ <i>Related person of Mr. Nguyen Thanh Phong - BOD member</i>	-	-	5.000	0,002%	
11	Nguyễn Đỗ Ngọc Bảo		-	-	1.000.000	0,455%	
12	Ngô Văn Lui	Phó TGD/ <i>Deputy Director</i>	122.778	0,056%	22.778	0,010%	Bán cp, giảm tỷ lệ sở hữu/ <i>Sale of shares to reduce ownership ratio</i>